TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2025/QĐST-DS	

Sơn La, ngày 20 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, điểm đ, khoản 1 Điều 12, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành 12 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 82/2025/TLST-DS ngày 02 tháng 6 năm 2025 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị H, sinh năm 1977, địa chỉ: Tiểu khu A, xã CN, huyện MS cũ (nay là tiểu khu A, xã MS), tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Ông Lù Văn Th, sinh năm 1982 và bà Lò Thị H1, sinh năm 1983, địa chỉ: Bản Q, xã CN, huyện MS cũ (nay là bản QS, xã MS), tỉnh Sơn La.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nội dung: Bà Trần Thị H và ông Lù Văn Th, bà Lò Thị H1 thống nhất số tiền nợ gốc ông Th, bà H1 còn nợ lại bà H là 30.000.000VNĐ (ba mươi triệu đồng) tiền gốc theo giấy vay tiền ngày 10/6/2017. Bà H không yêu cầu tính lãi.

Ông Th, bà H1 có trách nhiệm trả số tiền 30.000.000VNĐ cho bà H làm ba lần:

- Ngày 30/9/2025, ông Th, bà H1 trả số tiền 10.000.000VNĐ (mười triệu đồng);

- Ngày 30/10/2025, ông Th, bà H1 trả số tiền 10.000.000VNĐ (mười triệu đồng);

- Ngày 30/11/2025, ông Th, bà H1 trả số tiền 10.000.000VNĐ (mười triệu đồng);

Nếu ông Th, bà H1 vi phạm nghĩa vụ trả nợ tại bất kì thời điểm nào theo thỏa thuận thì bà H được quyền yêu cầu thi hành án ngay đối với toàn bộ số tiền ông Th, bà H1 còn nợ lại. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà H thì ông Th, bà H1 còn phải chịu tiền lãi suất chậm trả theo quy định tại Điều 357, 468 BLDS (10%/năm).

Về án phí: Tổng số tiền án phí dân sự sơ thẩm các bên phải chịu là 750.000VNĐ, mỗi bên phải chịu một nửa số tiền này. Ông Th, bà H1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 375.000 VNĐ (ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng). Bà H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 375.000 VNĐ (ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 750.000VNĐ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002843 ngày 02/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện MS, tỉnh Sơn La (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 - Sơn La). Bà H được nhận lại số tiền là 375.000 VNĐ (ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 4- Sơn La;
- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cầm Ngọc Thương